

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT THANH LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 375/QĐ-THPT.TL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026
(Điều chỉnh lần 6)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT THANH LỘC

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3759/QĐ-SGDĐT ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 (điều chỉnh lần 6) của Trường THPT Thanh Lộc (theo biểu 74 ban hành theo thông tư 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Tài vụ và các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Công khai trên trang web của trường
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thụy Kiều

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 375 /QĐ-THPT.TL ngày 25/8/2026 của Hiệu trưởng Trường THPT Thanh Lộc)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
I	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	85.686.000
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	85.686.000
a	Chi lương và các khoản chi phí hoạt động	
b	Phụ cấp thâm niên nhà giáo	
c	Hỗ trợ chi phí học tập	
d	Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên dạy người khuyết tật	
e	Kinh phí cấp bù miễn học phí Năm 2026	
f	Kinh phí cấp bù miễn học phí HK 1 2025-2026	
g	Kinh phí chăm lo tết Bính Ngọ	
h	Chênh lệch tăng lương cơ sở từ 1.490.000 đồng lên 2.340.000 đồng	
i	Chi TNTT theo NQ27/2025/NQ-HĐND	
j	Kinh phí mua sắm 2026	
k	Kinh phí sửa chữa 2026	
l	Kinh phí sinh hoạt hè	85.686.000

Ngày 25 tháng 08 Năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thụy Kiều